

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** chị Diệp Thị Phương L, sinh năm 1988; HKTT: tổ E, tiểu khu I, xã L, tỉnh Phú Thọ.

- **Bị đơn:** anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1979; HKTT: tổ E, tiểu khu I, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** chị Diệp Thị Phương L, sinh năm 1988; HKTT: tổ E, tiểu khu I, xã L, tỉnh Phú Thọ với **Bị đơn:** anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1979; HKTT: tổ E, tiểu khu I, xã L, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Diệp Thị Phương L và anh Nguyễn Tiến D đều thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Diệp Thị Phương L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục,

nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Diệp Chúc A, sinh ngày 23/8/2015 và cháu Nguyễn Diệp Minh C, sinh ngày 30/11/2016 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Diệp Thị Phương L chưa yêu cầu anh Nguyễn Tiến D cấp dưỡng nuôi con chung. Sau ly hôn anh Nguyễn Tiến D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Anh Dũng, chị L có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: không có.

2.4. Về công nợ chung: không có.

2.5. Về án phí: chị Diệp Thị Phương L tự nguyện nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000350 ngày 16/7/2025 của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN